



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

unicef 

vì mọi trẻ em

BÁO CÁO TÓM TẮT
**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TRẺ EM
VÀ TRẺ VỊ THÀNH NIÊN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**
ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN DỰA TRÊN QUYỀN, TẬP TRUNG VÀO SỰ CÔNG BẰNG



Tháng 11/2020

BÁO CÁO TÓM TẮT

**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TRẺ EM
VÀ TRẺ VỊ THÀNH NIÊN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN DỰA TRÊN QUYỀN, TẬP TRUNG VÀO SỰ CÔNG BẰNG





XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THÂN THIỆN VỚI TRẺ EM TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Năm 2019, Đà Nẵng đã trở thành thành phố thứ 2 tại Việt Nam, sau Thành phố Hồ Chí Minh chính thức tham gia Sáng kiến thành phố thân thiện với trẻ em với sự hỗ trợ của Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF). Thành phố thân thiện với trẻ em - đó là một thành phố/cộng đồng nơi tiếng nói, nhu cầu, ưu tiên và quyền của trẻ em là một phần không thể tách rời của các chính sách, chương trình và quyết định công¹. Việc tham gia Sáng kiến của Đà Nẵng nhằm góp phần thực hiện tốt hơn nữa Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em và Luật trẻ em (2016) trên địa bàn thành phố, tạo ra các kết quả hữu hình, có ý nghĩa và đo lường được.

Để được công nhận hoàn toàn là một thành phố thân thiện với trẻ em, Đà Nẵng sẽ phải trải qua một quá trình đánh giá nghiêm ngặt. **Báo cáo Phân tích tình hình trẻ em và trẻ vị thành niên thành phố Đà Nẵng** là bước đầu tiên trong lộ trình tham gia Sáng kiến thành phố thân thiện với trẻ em của thành phố, trong đó áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên quyền nhằm phân tích những kết quả đạt được, xu hướng và khoảng trống chính về việc thực hiện quyền trẻ em trên các cơ sở dữ liệu cập nhật nhất. Mục đích chính của Báo cáo này là hỗ trợ phương pháp tiếp cận dựa trên bằng chứng trong xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) thành phố giai đoạn 2021-2025, Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 gắn với việc quy hoạch đô thị của thành phố. Việc lồng ghép các chỉ tiêu và chỉ số chính về trẻ em vào những chính sách và kế hoạch như vậy sẽ định hướng phân bổ ngân sách và áp dụng một quy trình triển khai có sự tham gia của nhiều bên liên quan, đặc biệt là trẻ em. Tất cả những nỗ lực này góp phần xây dựng Đà Nẵng trở thành thành phố thân thiện với trẻ em hơn và đẩy nhanh tiến độ đạt được các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs).

1 *Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (2018). Sổ tay hướng dẫn Thành phố và Cộng đồng Thân thiện với Trẻ em.*

KHUNG PHÂN TÍCH

Khung phân tích của Báo cáo này dựa trên 4 nhóm quyền đã nêu trong Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em và Luật trẻ em 2016 của Việt Nam, gồm: Mọi trẻ em đều được sống và phát triển, Mọi trẻ em đều được đi học, Mọi trẻ em đều được bảo vệ, và Mọi trẻ em đều được tham gia. Phân tích này tập trung vào tất cả trẻ em và trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi trên cơ sở dữ liệu sẵn có trong giai đoạn 2016-2019. Để quan sát sự thay đổi xu hướng trong một số lĩnh vực như dinh dưỡng hay tỷ lệ tử vong ở trẻ em, cần phân tích dữ liệu trong một khoảng thời gian dài. Do đó, phân tích này cũng tham khảo dữ liệu trong giai đoạn 2010-2019 đối với một số lĩnh vực lựa chọn. Báo cáo rà soát dữ liệu định tính và định lượng cập nhật nhất, từ đó xác định các vấn đề chính ảnh hưởng đến trẻ em trên địa bàn thành phố, đồng thời phân tích xu hướng qua các năm, sự thiếu hụt, chênh lệch và nguyên nhân. Nội dung phân tích về môi trường chính sách hướng đến xác định khoảng trống trong cơ chế thể chế, chính sách, khung pháp lý và ngân sách ngăn trở việc thực hiện quyền trẻ em. Dựa trên cơ sở bằng chứng đó, Báo cáo đưa ra các khuyến nghị chính nhằm xác định các hành động ưu tiên trong thực hiện quyền trẻ em và lĩnh vực cần đầu tư thêm nguồn lực.

Báo cáo này do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chủ trì, dưới sự điều phối của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, sự tham gia của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan và sự hỗ trợ kỹ thuật của UNICEF. Cuộc họp tham vấn với đại diện trẻ em từ Hội đồng trẻ em thành phố đã được thực hiện vào tháng 01/2020 để lắng nghe ý kiến chia sẻ của các em về các ưu tiên cho trẻ em và các khuyến nghị và giải pháp với các vấn đề trẻ em thành phố đang đối mặt.

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM

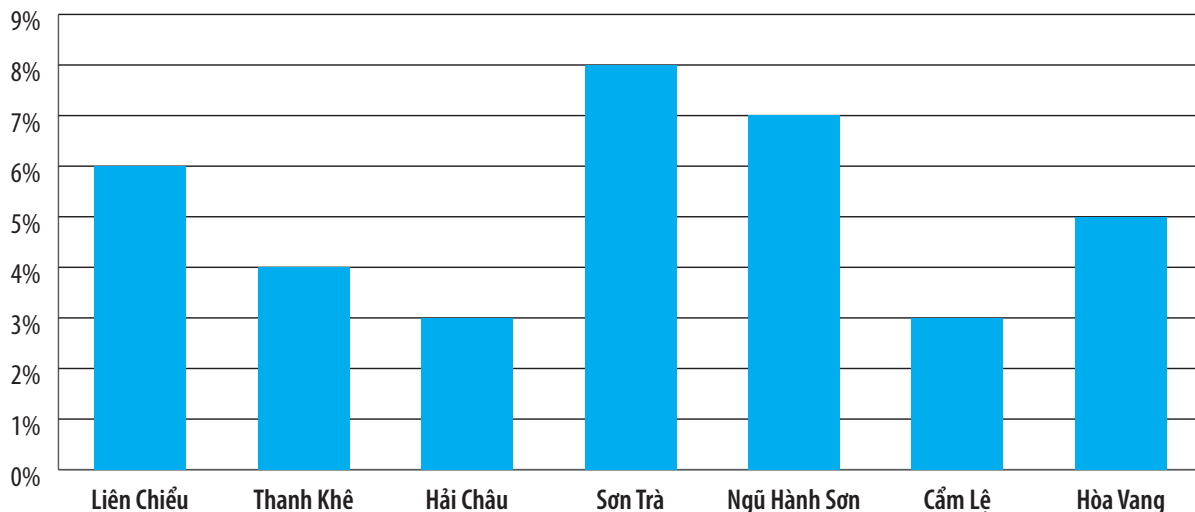
Bảng Thông tin tổng quan chính về thành phố Đà Nẵng

Dân số Đà Nẵng: 1.134.310 ²	Nữ: 575.328 (50,72%)
Trẻ em và người dưới 18 tuổi: 307.377 (27,1%)	Nữ: 146.985 (47,8%)
Trẻ em dưới 16 tuổi: 282.556 (24,9%)	Nữ: 135.166 (47,8%)
Dân tộc Kinh: 99,47%	Dân tộc thiểu số: <1%
Tăng trưởng GRDP: 7,21% (2016-2019)	GRDP/người/năm: 4.156 USD (2019) ³
Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia: 0,3% (cuối 2018) ⁴	
Hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố Đà Nẵng (đầu 2019): 14.983 hộ (5,53%) ⁵	Hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo thành phố Đà Nẵng (đầu 2019): 6.395 hộ (2,36%)

- Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (2019). Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở của Việt Nam, 00:00 giờ ngày 01/4/2019, Nhà xuất bản Thống kê.*
- Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). Niên giám thống kê thành phố Đà Nẵng năm 2018.*
- Chính phủ Việt Nam (2015). Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chuẩn nghèo đa chiều quốc gia áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.*
- Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (2018). Nghị quyết số 195/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về chuẩn nghèo của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2019-2020 với quy định cụ thể như sau:*
 - Khu vực thành thị: Các hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người VND 1.500.000 trở xuống/tháng; hoặc hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người từ VND 1.500.000 đến VND 1.900.000/tháng và thiếu 3/12 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản theo quy định;*
 - Khu vực nông thôn: Các hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người từ VND 1.300.000 trở xuống/tháng; hoặc hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người từ VND 1.300.000 đến VND 1.600.000/tháng và thiếu 3/12 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản theo quy định;*
 - 6 dịch vụ xã hội cơ bản bao gồm: Giáo dục, y tế, nhà ở, tiếp cận nước sạch và vệ sinh, tiếp cận thông tin và việc làm.*
 - 12 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận bao gồm: Tiếp cận dịch vụ trình độ giáo dục của người lớn, tình trạng đi học của trẻ em, tiếp cận dịch vụ y tế, chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở bình quân đầu người, sở hữu nhà ở, nguồn nước, nhà tiêu hợp vệ sinh, tiếp cận dịch vụ viễn thông, tài sản và điều kiện tiếp cận thông tin, việc làm và bảo hiểm xã hội.*

Sự chênh lệch và tình trạng nghèo: Đà Nẵng đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo trong thời gian qua, song sự chênh lệch giữa khu vực thành thị và nông thôn đang ngày càng tăng. Thu nhập bình quân đầu người ở khu vực thành thị cao gấp 1,7 lần khu vực nông thôn vào năm 2014 và tăng lên 1,9 lần vào năm 2018. Năm 2014, thu nhập bình quân đầu người của nhóm 20% dân số giàu nhất cao gấp 6,4 lần nhóm 20% dân số nghèo nhất, sau đó tăng lên 6,7 lần vào năm 2018⁶. Ở cả 4 nhóm quyền trẻ em, trẻ em sống trong các hộ nghèo, cận nghèo hoặc nhập cư và trẻ em khuyết tật thuộc nhóm dễ bị tổn thương nhất, chưa kể tác động kinh tế - xã hội từ đại dịch COVID-19 có thể làm gia tăng áp lực đối với tất cả gia đình và trẻ em trong trung hạn và dài hạn. Biểu đồ 1.1 cho thấy tỷ lệ trẻ em sống trong hộ nghèo cao nhất ở các quận nội thành là Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn và Liên Chiểu⁷.

Biểu đồ 1.1 Tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi sống trong các hộ nghèo (đầu năm 2019)⁸



6 Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). Điều tra mức sống hộ gia đình thành phố Đà Nẵng các năm 2014, 2016 và 2018.

7 Thành phố Đà Nẵng có sáu quận (quận Liên Chiểu, Thanh Khê, Sơn Trà và Ngũ Hành Sơn nằm giáp Biển Đông; còn quận Hải Châu và Cẩm Lệ nằm trong đất liền) và hai huyện (huyện Hòa Vang và huyện đảo Hoàng Sa).

8 *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng. Báo cáo kết quả thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo năm 2019, triển khai Nghị Quyết số 195/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về chuẩn nghèo của thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2019-2020.*

Đô thị hóa, nhập cư: Là một trung tâm công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, công nghệ và du lịch sôi động, Đà Nẵng có tốc độ đô thị hóa rất nhanh trong những năm gần đây. Năm 2019, tỷ lệ dân số thành thị chiếm 87% tổng dân số thành phố⁹ - tỷ lệ cao nhất trong số các tỉnh, thành phố tại Việt Nam. Đà Nẵng đứng thứ ba (giai đoạn 2004-2009) và thứ tư (giai đoạn 2014-2019) trong số những thành phố và tỉnh, thành có tỷ lệ nhập cư cao hơn xuất cư. Mặc dù đô thị hóa mang lại nhiều cơ hội cho người dân, nhưng các gia đình và trẻ em lại bị ảnh hưởng bởi sự chênh lệch thu nhập và khoảng cách ngày càng gia tăng giữa nông thôn và thành thị. Tuy thành phố đã ban hành Đề án Phân bổ dân cư trên địa bàn Đà Nẵng giai đoạn 2013-2020, số lượng lớn người nhập cư vào Đà Nẵng đang gây sức ép lên cơ sở hạ tầng kỹ thuật, như giao thông, điện, cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, cũng như các dịch vụ xã hội như giáo dục, y tế và nhà ở không thể bắt kịp tốc độ nhập cư vào thành phố.

Biến đổi khí hậu và thiên tai: Đà Nẵng chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu. Nhiệt độ trung bình ở Đà Nẵng đã tăng thêm từ 0,45-0,5°C trong giai đoạn từ 1979 đến 2016, trong khi đó, từ năm 2006 đến 2016, lượng mưa trung bình hàng năm tăng thêm 15-25mm¹⁰. Tình trạng xói mòn đất cũng ảnh hưởng những quận, huyện nằm giáp sông, giáp biển. Những năm gần đây, thiên tai ở thành phố xuất hiện với tần suất và cường độ lớn hơn, ví dụ như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt, hạn hán và xâm nhập mặn. Những thiên tai cực đoan trên quy mô lớn này tác động tới toàn thành phố, tuy nhiên, các quận ven biển và huyện Hòa Vang đặc biệt dễ bị ảnh hưởng bởi các loại hình thiên tai khác nhau.

Ô nhiễm môi trường: Với mục tiêu “Xây dựng Đà Nẵng - thành phố môi trường”, nhiều chương trình đã được triển khai nhằm duy trì sự trong lành, sạch sẽ, đặc biệt ở các khu dân cư và nơi công cộng. Tuy nhiên, cùng với đô thị hóa, Đà Nẵng cũng đang gặp phải tình trạng tiếng ồn có xu hướng gia tăng cục bộ từ khu dân cư, cơ sở kinh doanh, cơ sở giải trí và do tắc nghẽn giao thông; năng lực thu gom, xử lý rác thải chưa hiệu quả cũng làm ảnh hưởng đến thành phố. Tại một số cửa ven biển, nước thải chưa qua xử lý còn tràn ra biển gây ô nhiễm nước biển khu vực ven bờ. Mùi hôi từ bãi rác Khánh Sơn tại quận Liên Chiểu vẫn là một vấn đề bất cập¹¹. Tất cả những mối nguy trên từ môi trường có tác động tiêu cực đến sức khỏe, việc học tập và công tác bảo vệ trẻ em và trẻ vị thành niên.

9 Ban chỉ đạo Điều tra dân số và nhà ở Trung ương (2019). Kết quả Điều tra dân số và nhà ở tại Việt Nam vào lúc 0 giờ ngày 01/4/2019, Nhà xuất bản Thống Kê.

10 Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính năm 2019.

11 <https://baotainguyenmoitruong.vn/da-nang-cu-tri-tiep-tuc-buc-xuc-o-nhiem-keo-dai-295113.html>

Dịch bệnh: Với ngành dịch vụ đóng góp 64,3% vào GRDP của thành phố¹², đại dịch COVID-19 đã tác động và gây thiệt hại rất lớn đến nền kinh tế toàn thành phố, gây tạm ngưng toàn bộ các hoạt động liên quan đến du lịch và hoãn tất cả các hội nghị. Hơn 186.000¹³ công việc liên quan đến du lịch đã bị tạm dừng trong một thời gian dài. Việc mất hoặc giảm thu nhập ảnh hưởng đáng kể đến các hộ gia đình, đặc biệt những hộ lao động tự do, không có hợp đồng hoặc hợp đồng ngắn hạn. Giống như trẻ em ở các tỉnh, thành khác và trên thế giới, trẻ em ở Đà Nẵng cũng bị ảnh hưởng do trường học đóng cửa và giãn cách xã hội trong hơn ba tháng từ tháng 2 tới giữa tháng 5. Những biện pháp phòng chống dịch được áp dụng đã thay đổi nhiều mặt trong sinh hoạt hàng ngày và tác động đến sức khỏe thể chất, tâm lý của các em, đồng thời các em cũng có nhiều khả năng đối mặt với rủi ro bị xâm hại và bạo lực do sử dụng Internet nhiều hơn. Cần có thêm các nghiên cứu để theo dõi tình hình của trẻ em và thanh thiếu niên, cũng như tiến trình thực hiện các biện pháp ứng phó của thành phố, như hoạt động dạy học trực tuyến, tuyên truyền bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và gói trợ giúp xã hội.

12 *Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). Niên giám thống kê thành phố Đà Nẵng năm 2016, 2017, 2018 và 2019.*

13 *Du lịch Việt Nam (2018). Du lịch đóng góp rất lớn vào sự phát triển kinh tế của Đà Nẵng. <http://vietnamtourism.gov.vn/english/index.php/items/12892>*





MỌI TRẺ EM ĐỀU ĐƯỢC SỐNG VÀ PHÁT TRIỂN

Đà Nẵng đã có những tiến triển đáng kể trong công tác cứu sống các bà mẹ và trẻ em. Năm 2018, tỷ số tử vong ở bà mẹ là 12,8¹⁴ bằng một phần tư mức trung bình quốc gia là 48 trên 100.000 ca đẻ sống¹⁵. Từ năm 2010 đến 2018, tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi giảm từ 15,1 xuống 12,8 còn tỷ suất tử vong ở trẻ sơ sinh giảm từ 10,1 xuống 8,5 trên 1.000 ca đẻ sống¹⁶. Những con số này thấp hơn rất nhiều so với mức trung bình cả nước do nhiều lý do, trong đó có độ bao phủ gần như phổ cập của dịch vụ chăm sóc bà mẹ và trẻ em thiết yếu, sự chăm sóc liên tục trong quá trình sinh nở ở các cơ sở y tế, phụ nữ mang thai được thăm khám ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai, tiêm chủng và bổ sung vi chất dinh dưỡng. Từ năm 2014, Đà Nẵng là một trong năm tỉnh, thành phố tại Việt Nam triển khai thí điểm can thiệp nhằm cải thiện thực hành sớm nuôi con bằng sữa mẹ thông qua áp dụng quy trình Chăm sóc sơ sinh thiết yếu sớm tại tất cả các bệnh viện cung cấp dịch vụ sản khoa và nhi khoa. Hoạt động này hướng tới việc khuyến khích cho con bú sữa mẹ sớm. Đà Nẵng cũng thành lập ngân hàng sữa mẹ đầu tiên tại Việt Nam để hỗ trợ trẻ em có mẹ không thể cho con bú, cũng như trẻ sơ sinh nhẹ cân, non tháng và mắc bệnh lý bẩm sinh. Hiện nay, 98,17% trẻ sơ sinh được cho bú sữa mẹ trong vòng một giờ sau sinh¹⁷.

Tuy nhiên, vẫn có những thách thức đe dọa sức khỏe và sự phát triển của trẻ em và trẻ vị thành niên tại Đà Nẵng. Dù tỷ lệ tử vong ở trẻ em đã giảm đáng kể, nhưng tình trạng thương tích ở trẻ em lại tăng lên. Năm 2018, 5.029 lượt trẻ em dưới 14 tuổi đã bị thương tích và phải điều trị tại bệnh viện, con số này cao hơn gấp 1,5 lần so với năm 2017. Nguyên nhân khiến cho trẻ em bị thương tích trong năm 2018 chủ yếu là tai nạn giao thông (37%), té ngã (29%) và các vụ việc bạo lực (20,4%)¹⁸.

Trẻ em ở Đà Nẵng đang đối mặt với “gánh nặng kép về dinh dưỡng”¹⁹. Tình trạng suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi đã giảm mạnh trong giai đoạn từ 2006 đến 2014, tuy nhiên sau đó, xu hướng giảm bị chững lại với mức giảm hàng năm chỉ ở 0,9%/năm²⁰. Nếu không có nỗ lực tích cực và đầu tư hợp

14 *Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (2018). Báo cáo thống kê năm 2018.*

15 *Bộ y tế (2019). Báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2020*

16 *Tổng cục Thống kê. Tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh theo tỉnh thành. <https://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=714>*

17 *Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính tháng 12/2019.*

18 *Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính tháng 12/2019.*

19 *Tổ chức y tế thế giới. <https://www.who.int/nutrition/double-burden-malnutrition/en/>*

20 *Viện Dinh dưỡng Quốc gia (2018). Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi theo vùng năm 2018. <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=723>*

lý, thành phố sẽ rất khó đẩy nhanh tiến trình đạt được mục tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi xuống 12%. Trong khi đó, tình trạng trẻ em dưới 5 tuổi thừa cân và béo phì ở Đà Nẵng có xu hướng tăng, trong đó có 8,9% trẻ dưới 5 tuổi bị thừa cân và béo phì, cao hơn mức trung bình toàn quốc là 7,1%²¹. Tình trạng thừa cân và béo phì ở trẻ em đặc biệt có xu hướng tăng nhanh ở khu vực thành thị. Tỷ lệ thừa cân và béo phì ở học sinh tiểu học tại các quận nội thành là 6,7%, cao hơn tám lần so với vùng ngoại thành (0,9%) và nơi có tỷ lệ này cao nhất là quận Hải Châu, ở mức 11,7% và số lượng trẻ em trai bị béo phì và thừa cân có xu hướng nhiều hơn trẻ em gái²². Việc tiến hành phân tích chuyên sâu là rất cần thiết để hiểu thêm về nguyên nhân gốc rễ và xác định giải pháp phù hợp cho vấn đề này.

Nhóm trẻ em dễ bị tổn thương nhất là đối tượng gặp phải thách thức lớn nhất về sức khỏe và phúc lợi. Nạn phá thai xảy ra đối với lứa tuổi vị thành niên từ 15-19 tuổi, với 41 ca phá thai được các cơ sở y tế công lập và tư nhân ghi nhận vào năm 2018²³. Có 300 trên 300.501 hộ gia đình²⁴ ở Đà Nẵng vẫn sử dụng nhà vệ sinh không hợp vệ sinh; nhìn chung người dân vẫn tiếp cận được với nguồn nước sạch, nhưng chất lượng nước vẫn là một vấn đề của thành phố và một số nơi phải chịu cảnh thiếu nước do hạn hán.

Mặc dù các chính sách và kế hoạch hành động để đảm bảo, khuyến khích và nâng cao sức khỏe cũng như phúc lợi của trẻ em, trẻ vị thành niên và phụ nữ đang được áp dụng, tính hiệu quả của chúng vẫn cần được xem xét lại, đặc biệt thành phố cần xem lại về khả năng tiếp cận nhóm dân số dễ bị tổn thương nhất. Một thách thức chính được đặt ra là chi phí cho y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình chiếm dưới 7% trong tổng chi thường xuyên. Con số này đã giảm từ 7% vào năm 2016 xuống 6,7% vào năm 2017, rồi xuống 4% vào năm 2019²⁵. Dù thành phố có hệ thống cơ sở y tế tốt với chỉ tiêu bác sĩ/10.000 dân (năm 2018 đạt 17,52) và giường bệnh/10.000 dân (năm 2018 đạt 79,14) đạt cao hơn mức bình quân cả nước, nhưng chưa có đủ nhân viên y tế để cải thiện sức khỏe người dân và cung cấp dịch vụ y tế cơ bản ở cộng đồng và trong trường học.

21 Viện Dinh dưỡng Quốc gia (2018). *Mức độ phổ biến của suy dinh dưỡng phân theo độ nghiêm trọng và sáu vùng sinh thái năm 2018*. <http://chuyentrang.viendinhduong.vn/vi/so-lieu-thong-ke/so-lieu-thong-ke-266.html>.

22 Ngô Văn Quang, Lê Thị Quý và cộng sự. (2010). *Thừa cân ở học sinh tiểu học tại Đà Nẵng và các yếu tố liên quan*. Tạp chí Dinh dưỡng và thực phẩm, tập 6, số 3+4, tr.77-83

23 Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (2019). *Báo cáo hành chính tháng 12/2019*.

24 Ban chỉ đạo Điều tra dân số và nhà ở Trung ương (2019). *Kết quả Điều tra dân số và nhà ở tại Việt Nam vào lúc 0 giờ ngày 01/04/2019*, Nhà xuất bản Thống kê.

25 Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). *Niên giám thống kê thành phố Đà Nẵng 2015-2019*.

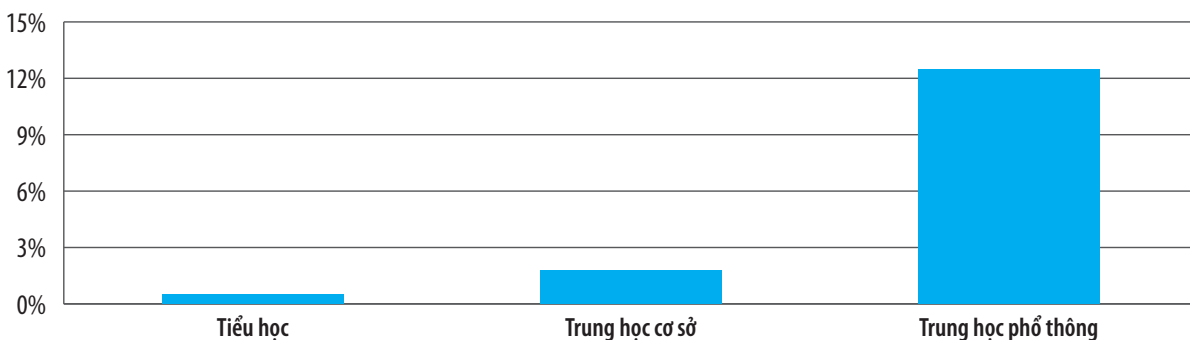


MỌI TRẺ EM ĐỀU ĐƯỢC ĐI HỌC

Thành phố Đà Nẵng đã đạt được những thành tựu đáng kể trong lĩnh vực giáo dục. Trong năm học 2018-2019, 97,4% học sinh tiểu học đã được học trong các cơ sở công lập. Đáng chú ý, tỷ lệ nhập học cấp trung học cơ sở đạt 98,3%, và cấp trung học phổ thông đạt 93,1%²⁶. Tỷ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày toàn thành phố là 97,04%. Đà Nẵng đã chủ động tiến tới áp dụng số hóa trong phương thức dạy và học. Từ năm học 2017-2018, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã phát triển hệ thống sách điện tử, tài liệu học tập điện tử, và phần mềm trực tuyến cho tất cả các trường trung học phổ thông. Đà Nẵng đã lồng ghép, tích hợp nội dung bảo vệ môi trường trong hoạt động giảng dạy. Điều này góp phần làm giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu, xây dựng môi trường sạch và an toàn, từ đó giúp Đà Nẵng tiến tới đạt được mục tiêu xây dựng thành phố thân thiện với môi trường.

Với mục tiêu không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau, một trong những trọng tâm mà thành phố cần hướng tới là giải quyết tình trạng chênh lệch giữa các khu vực. Tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường theo độ tuổi đến trường cho thấy tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường tăng theo từng cấp học. Tương tự, tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường của nam cao hơn nữ và của khu vực nông thôn cao hơn khu vực thành thị 1,3 lần. Tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường ở cấp trung học phổ thông là 12,5%²⁷.

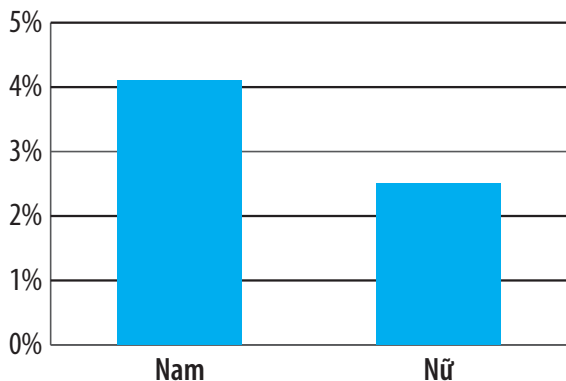
Biểu đồ 1.2 Tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường tại Đà Nẵng theo cấp học năm 2019



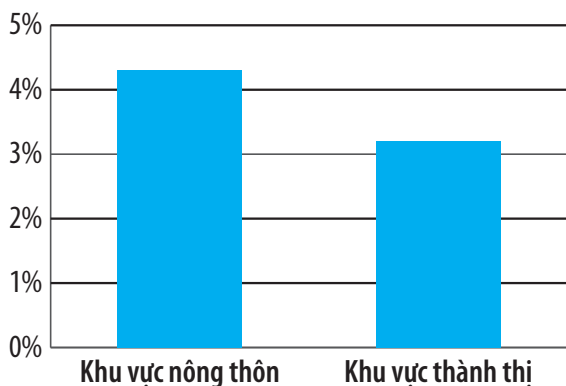
26 Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). Niên giám thống kê thành phố Đà Nẵng năm 2018

27 Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (2019). Báo cáo Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam ở thời điểm 00:00 giờ ngày 01/4/2019, Nhà xuất bản Thống kê

Biểu đồ 1.3 Tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường tại Đà Nẵng theo giới năm 2019



Biểu đồ 1.4 Tỷ lệ trẻ em ngoài nhà trường tại Đà Nẵng theo khu vực địa lý năm 2019



Khi phân tích sự chênh lệch này, điều quan trọng là cần tìm hiểu những thách thức trong những năm giáo dục đầu tiên. Trong năm học 2018 - 2019, tỷ lệ trẻ mầm non trong độ tuổi đến lớp đạt 99,1%²⁸. Tuy nhiên, hệ thống trường công lập chỉ đáp ứng được 36,7% nhu cầu thực tế về giáo dục mầm non, đặc biệt là ở các khu công nghiệp²⁹. Các cơ sở mầm non tư thục được mở rộng tại những khu vực này, nhưng điều này cũng đặt ra những thách thức về chất lượng dạy, đáp ứng tiêu chuẩn về an toàn. Các cơ sở giáo dục mầm non tư thục, bao gồm các cơ sở thực hiện chăm sóc trẻ 0-2 tuổi và trường mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, có thời gian hoạt động linh hoạt hơn và nhận trẻ từ 6 tháng tuổi. Điều này giúp đáp ứng nhu cầu của bậc cha mẹ đang làm việc tại các khu công nghiệp. Tuy nhiên, mức phí chi trả tại các cơ sở tư thục đặt thêm gánh nặng tài chính đối với các gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Tỷ lệ các trường tại Đà Nẵng đạt chuẩn quốc gia vẫn chưa cao, chủ yếu là do việc chưa đáp ứng các tiêu chuẩn về sân chơi, khuôn viên và diện tích trường học. Đây là thách thức của các trường trong khu vực nội thành. Ví dụ, tỷ lệ học 2 buổi/ngày tại quận Liên Chiểu của thành phố Đà Nẵng hiện chỉ đạt 79,06%³⁰, trong khi hình thức học 2

28 *Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính tháng 12 năm 2019.*

29 *Cục Thống kê thành phố Đà Nẵng (2019). Niên giám thống kê Đà Nẵng năm 2018.*

30 *Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo triển khai năm học 2018-2019 và phương hướng cho năm 2019-2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo*

buổi/ngày tại các quận đông dân cư lại là yêu cầu cấp thiết của ngành giáo dục.

Tính sẵn có và khả năng tiếp cận nguồn dữ liệu tin cậy về trẻ khuyết tật tại Đà Nẵng cũng là một thách thức đối với các nhà hoạch định chính sách. Đà Nẵng đã đạt được những tiến bộ trong việc chuyển dẫn trẻ khuyết tật từ cơ sở giáo dục chuyên biệt sang các trường hòa nhập thông qua thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thành phố dành cho trẻ em khuyết tật (IERC). Trung tâm chuyên cung cấp dịch vụ cho trẻ khuyết tật; đào tạo, tập huấn cho cha mẹ, giáo viên và người chăm sóc trẻ. Tuy nhiên, chất lượng giáo dục và hỗ trợ đối với học sinh khuyết tật tại một số trường vẫn còn hạn chế. Cụ thể, nhiều giáo viên chưa được đào tạo, tập huấn về giáo dục hòa nhập, nhất là thiếu kiến thức chuyên sâu về giáo dục cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt. Số học sinh khuyết tật đạt trình độ học vấn trung học cơ sở và trung học phổ thông vẫn còn thấp; và nhiều học sinh khuyết tật ở độ tuổi trung học phổ thông chưa có cơ hội tham gia học nghề và tìm kiếm việc làm.





MỌI TRẺ EM ĐỀU ĐƯỢC BẢO VỆ

Đà Nẵng đã xây dựng nhiều chính sách³¹ nhằm hỗ trợ và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Mức chuẩn trợ cấp xã hội của thành phố Đà Nẵng cao hơn 1,3 lần mức bình quân cả nước. Ngoài ra, thành phố cũng đã mở rộng phạm vi đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt, bao gồm nhiều trẻ em khác không nằm trong danh sách đối tượng thuộc diện trợ giúp xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về trợ giúp xã hội. Mức chi của Đà Nẵng cho lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tăng nhẹ trong giai đoạn 2015-2018; tuy nhiên, việc phân bổ ngân sách nói chung cho lĩnh vực trẻ em vẫn còn hạn chế, đặc biệt ở cấp xã, phường³². Thành phố đã thực hiện mô hình phát hiện và can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật ở ba quận, huyện (Cẩm Lệ, Liên Chiểu và Hòa Vang), đồng thời nhân rộng mô hình đến bốn quận, huyện còn lại (Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà và Ngũ Hành Sơn) trong vòng ba năm vừa qua.

31 Hội đồng nhân dân Đà Nẵng (2017, 2018, 2019). 1) Nghị quyết số 134/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về thống qua mức chuẩn trợ cấp, trợ giúp xã hội và mở rộng đối tượng áp dụng cho Đà Nẵng kèm Nghị định số 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội. 2) Nghị quyết số 195/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về nâng chuẩn hộ nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn 2019-2020. 3) Nghị quyết số 244/2019/NQ-HĐND ngày 11/9/2019 về chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

32 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng (2018). Báo cáo việc thực hiện Luật trẻ em trong hai năm (2017-2018).

Vào năm 2019, Đà Nẵng có 2.937 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt³³, chiếm 1,2% tổng số trẻ em trên địa bàn thành phố³⁴. Trong số đó, 87,6%, tức 2.573 trẻ em³⁵ là trẻ khuyết tật, tiếp sau là trẻ mồ côi³⁶. Ngoài ra, có 202 trẻ không có sự chăm sóc của cha mẹ, bao gồm 160 trẻ mồ côi, 8 trẻ bị bỏ rơi và 34 trẻ không được cha mẹ ruột chăm sóc. Năm 2012, có 5.349 trẻ từ 5 đến 17 tuổi tham gia lao động, chiếm 2,7% tổng số trẻ em trên địa bàn thành phố³⁷. Mặc dù con số này là thấp nếu so với tỷ lệ trung bình toàn quốc, tình trạng này vẫn cần được theo dõi sát sao do những ảnh hưởng về kinh tế - xã hội của đại dịch COVID-19 sẽ có thể khiến nhiều trẻ em trở nên dễ bị tổn thương hơn. Bên cạnh đó, có 1.056 người chưa thành niên vi phạm pháp luật (2015-2019), trong đó trẻ dưới 16 tuổi chiếm 30,9%, trẻ vị thành niên từ 16 đến dưới 18 tuổi chiếm 69,1%. Cũng trong số liệu về người chưa thành niên vi phạm pháp luật, tỷ lệ trẻ học cấp trung học cơ sở hoặc cao hơn là 93,2%, trẻ bỏ học là 52,3%³⁸.

Dữ liệu về tình hình bạo lực và xâm hại trẻ em chưa đầy đủ. Những dữ liệu sẵn có duy nhất là các trường hợp đã được trình báo về xâm hại tình dục và bạo lực đối với trẻ em dưới 16 tuổi. Theo Công an thành phố, trong giai đoạn 4 năm từ 2016 đến 2019, có tổng cộng 63 trường hợp trẻ em bị xâm hại được phát hiện, xử lý, trong đó có 15 trường hợp (24%) bạo lực trẻ em và 48 trường hợp (76%) xâm hại tình dục trẻ em. Trong số những trường hợp này, 86,7% nạn nhân bị bạo lực là trẻ em trai, trong khi toàn bộ nạn nhân bị xâm hại tình dục là trẻ em gái³⁹. Những con số này thực tế có thể cao hơn bởi vẫn còn các vụ việc xâm hại trẻ em chưa được phát hiện, báo cáo.

Sống trong một thành phố THÔNG MINH và kết nối như Đà Nẵng, trước sự phát triển của công nghệ thông tin, kỹ thuật số, trẻ em lại càng dễ có nguy cơ đối mặt với những rủi ro tiềm tàng của nạn xâm hại trên môi trường mạng. Trẻ em ngày nay dùng mạng Internet từ khi còn rất nhỏ, một số em thậm chí dưới chín tuổi. Cứ sáu trẻ em được khảo sát lại có một em dành hơn 3 giờ đến 5 giờ đồng hồ mỗi ngày trên mạng, hai phần ba số trẻ em trai lên mạng để chơi các trò chơi trực tuyến. Tuy nhiên, chỉ 50% số trẻ được khảo sát nhận thức được về các rủi ro trên mạng, và chỉ 10% phụ huynh và một phần ba số giáo viên có

33 Quốc hội Việt Nam (2016). Luật trẻ em ngày 05/4/2016. Điều 10 về 14 nhóm trẻ em.

34 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính cấp Quận.

35 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo hành chính tháng 12 năm 2019.

36 Trẻ mất cả cha và mẹ.

37 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê và Tổ chức Lao động Quốc tế (2014). Điều tra Quốc gia về Lao động Trẻ em 2012.

38 Công an thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em.

39 Công an thành phố Đà Nẵng (2019). Báo cáo thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em.

kiến thức cơ bản về xâm hại tình dục trực tuyến để hướng dẫn và bảo vệ con em mình⁴⁰. Tình trạng bắt nạt trực tuyến qua SMS (tin nhắn) và mạng xã hội cũng đang gia tăng, với con số cứ sáu trẻ độ tuổi trung học phổ thông thì có một trẻ là nạn nhân⁴¹.

Tuy chính sách và quy định luật pháp về bảo vệ trẻ em đã được ban hành, môi trường thuận lợi và hệ thống bảo vệ trẻ em khỏi bạo lực, bóc lột và xâm hại vẫn cần được củng cố hơn nữa. Một khoảng trống đối với Đà Nẵng là việc vẫn còn thiếu các cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em/công tác xã hội được đào tạo bài bản ở tất cả các cấp. Thành phố rất cần các cán bộ này để thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở nhằm xác định những trẻ em dễ bị tổn thương và có nguy cơ, cũng như cung cấp các hỗ trợ cần thiết để bảo vệ các em khỏi nguy cơ trở thành nạn nhân của bạo lực và xâm hại. Những cán bộ này đóng góp một vai trò quan trọng trong việc thay đổi các quan niệm cho rằng bạo lực gia đình và bạo lực đối với trẻ em là một biện pháp kỷ luật chính đáng để giáo dục con trẻ. Đồng thời, các cán bộ chuyên trách được đào tạo ở cấp xã và cấp quận cần giúp các nạn nhân là trẻ em và phụ nữ tiếp cận các dịch vụ cần thiết và hỗ trợ pháp lý. Hệ thống giám sát và báo cáo các vụ việc xâm hại trẻ em hiện còn yếu và cần được tăng cường. Ngoài ra, thành phố hiện mới có một trung tâm dịch vụ công tác xã hội ở cấp tỉnh, các dịch vụ về hỗ trợ tâm lý xã hội còn hạn chế và dịch vụ tư pháp thân thiện với trẻ em chưa phát triển. Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các bên liên quan là điều kiện cần thiết để ngăn ngừa, xác định và ứng phó với các vụ việc xâm hại trẻ em. Tuy nhiên, cơ chế phối hợp hiện nay vẫn đang là một thách thức. Công tác phổ biến chính sách và quy định pháp luật tới mọi gia đình và người dân còn hạn chế, một phần do nguồn lực tài chính và nhân lực trong hệ thống bảo vệ trẻ em.

40 Tổ chức Tầm nhìn Thế giới (tháng 9/2018). Báo cáo khảo sát ban đầu dự án Bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên khỏi nguy cơ xâm hại tình dục qua môi trường mạng, được thực hiện tại 3 quận: Hải Châu, Cẩm Lệ, Sơn Trà với 564 trẻ, 572 phụ huynh và người chăm sóc trẻ, 114 giáo viên và người làm giáo dục tham gia trả lời.

41 Một khảo sát do Trường Đại học Sư phạm (Đại học Đà Nẵng) và Trường Đại học Giáo dục (Đại học Quốc gia Hà Nội) tiến hành với sự tham gia của 500 học sinh tại 2 trường THPT (gồm 1 trường công lập và 1 trường dân lập) trên địa bàn Đà Nẵng. <https://baodanang.vn/channel/5411/201805/bao-dong-bao-luc-hoc-duong-kieu-moi-2597611/>



“ Mặc dù quận đã quan tâm đầu tư đổi mới hình thức sinh hoạt nhằm phát huy quyền tham gia của trẻ như: hằng năm tổ chức Diễn đàn trẻ em, thành lập và họp Hội đồng trẻ em cấp quận, thành lập và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ Quyền trẻ em tại các phường. Tuy nhiên, ý kiến của các em chỉ dừng ở mức độ về vấn đề học hành, ăn uống, thời gian học sớm, sở thích nghệ thuật,... chứ chưa tham gia vào các vấn đề nghị sự có tính chính trị, kinh tế - xã hội của quận. Mặc dù đã có tổng đài tư vấn miễn phí, nhưng trẻ em còn e dè, thiếu chủ động tiếp cận dịch vụ. ”

Ủy ban nhân dân quận Hải Châu

MỌI TRẺ EM ĐỀU ĐƯỢC THAM GIA

Đà Nẵng là một trong sáu tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập “Hội đồng trẻ em” vào năm 2019. Quận Hải Châu là một trong sáu quận, huyện trên cả nước có Hội đồng trẻ em cấp quận và Liên đội Phù Đổng (quận Hải Châu) là liên đội đầu tiên trong cả nước có Hội đồng trẻ em cấp trường. Chính quyền địa phương các cấp quận, huyện đã tổ chức các diễn đàn dành cho trẻ em và thành lập Câu lạc bộ Quyền trẻ em tại 56 xã, phường. Các diễn đàn và câu lạc bộ này là cơ hội tốt giúp trẻ bày tỏ quan điểm của mình về những vấn đề tại địa phương mà các em quan tâm trước đại diện và lãnh đạo các cấp. Ngoài ra, thành phố cũng đã triển khai nhiều mô hình hỗ trợ trẻ thực hiện quyền tham gia của mình, ví dụ như: câu lạc bộ “Phóng viên nhỏ” hoạt động về quyền trẻ em; đội tuyên truyền măng non thuộc các Liên đội trên địa bàn thành phố⁴². Đà Nẵng cũng tổ chức các cuộc thi, hội thảo, giao lưu, sự kiện, diễn đàn và đối thoại giữa trẻ và lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể với mục đích khuyến khích trẻ em nêu lên quan điểm của bản thân.

Đà Nẵng đã duy trì tốt công tác quản trị và thể hiện được nguyện vọng đảm bảo sự tham gia có ý nghĩa và toàn diện cho trẻ em và trẻ vị thành niên. Tuy nhiên, việc thúc đẩy sự tham gia tại cộng đồng cũng như khuyến khích những trẻ em gái và trẻ em trai thiệt thòi nhất vẫn gặp phải thách thức. Các cơ chế hiện nay đều mới thành lập và vẫn chưa được đánh giá. Các sáng kiến Thành phố Thông minh và hệ thống quản trị điện tử được triển khai đầy hứa hẹn, tuy nhiên lại chưa hướng trực tiếp đến trẻ em và trẻ vị thành niên. Với khả năng sử dụng kỹ thuật số, trẻ em và trẻ vị thành niên hiện nay có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thiết kế và tận dụng các nền tảng số sáng tạo để trao đổi góc nhìn, cung cấp phản hồi và đưa các giải pháp mới đến các nhà hoạch định chính sách và các bên cung cấp dịch vụ trên địa bàn thành phố.

42 *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (2018). Báo cáo kết quả thực hiện Luật trẻ em giai đoạn 2017-2018.*



KHUYẾN NGHỊ CHÍNH

NGUYÊN TẮC CHUNG

Trong thời gian sắp tới, các chỉ thị và chính sách của thành phố và các ban, ngành cần dựa theo những nguyên tắc sau đây để tuân thủ theo phương pháp tiếp cận Thành phố thân thiện với trẻ em (CFCI):

- Về chính sách, dựa trên những thành tựu đã đạt được, **củng cố khung quy phạm để dẫn hiện thực hóa các quyền trẻ em, công tác hỗ trợ và chăm sóc trẻ em.**
- **Tập trung vào những trẻ em và trẻ vị thành niên yếu thế và dễ bị tổn thương**, bao gồm những em phải chịu ảnh hưởng từ việc di cư, trẻ khuyết tật, người chưa thành niên vi phạm pháp luật, trẻ em nghèo và những trẻ em, trẻ vị thành niên dễ bị tổn thương khác.
- **Cải thiện công tác thu thập dữ liệu** để có cái nhìn sâu hơn về những nơi người nghèo sinh sống, những thách thức chính mà trẻ em và gia đình của các em đang đối mặt, và đảm bảo **các hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động hiệu quả** trong đó có sự tham gia của người dân địa phương, trẻ vị thành niên và trẻ em.
- **Cải thiện năng lực** của các bên liên quan chủ chốt và chính quyền địa phương để đảm bảo cung cấp dịch vụ xã hội công bằng và toàn diện dành cho trẻ em và trẻ vị thành niên, đồng thời cải thiện chất lượng các dịch vụ thiết yếu.
- **Củng cố các thể chế và hệ thống để tính đến các nguy cơ về các kịch bản biến đổi khí hậu, thiên tai và tác động xã hội của suy thoái môi trường** nhằm đảm bảo đầu tư bền vững vào sự phát triển vốn con người.
- **Củng cố việc huy động các nguồn lực và ngân sách đầu tư, bao gồm các nguồn từ khu vực tư nhân** để đảm bảo đủ các dịch vụ cho trẻ em và triển khai nhân lực thiết yếu (bao gồm giáo viên, nhân viên y tế, nhân viên xã hội) để mang các dịch vụ đó tới những trẻ thiệt thòi nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích **sự tham gia của trẻ em, trẻ vị thành niên và người trẻ** với vai trò là các đối tác chủ chốt trong “Sáng kiến Thành phố thân thiện với trẻ em” ở Đà Nẵng.
- **Nâng cao nhận thức** của trẻ em, trẻ vị thành niên và gia đình các em, đồng thời gia tăng vốn kiến thức của họ về những vấn đề và các quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của họ.
- Áp dụng các biện pháp và cơ chế phù hợp để **khuyến khích và tăng cường bình đẳng giới** trong các chương trình và chính sách của thành phố và trong việc áp dụng quyền trẻ em, đặc biệt là để xử lý các vấn đề liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới, tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách công bằng, bao gồm giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe và tiếp cận thông tin.

“ Chúng em mong muốn Đà Nẵng sẽ trở thành một thành phố thông minh và thân thiện trong tương lai. Để đạt được mục tiêu này, thành phố cần phát triển theo hướng kiến trúc xanh, tiết kiệm năng lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu. Ngoài ra, thành phố cũng cần ứng dụng công nghệ số và Internet. Học sinh phải được học tập trong một môi trường trong lành, đảm bảo chất lượng, có nguồn nước sạch, tỷ lệ tội phạm thấp và các hoạt động giải trí đa dạng. Tất cả những giải pháp trên cần được thực hiện để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và đảm bảo lợi ích cho các thế hệ tương lai. Không chỉ vậy, Đà Nẵng cần đưa ra các biện pháp liên quan đến hoạt động tiếp cận thông tin trên mạng xã hội đối với trẻ em, tuyên truyền cho trẻ về cách sử dụng Internet, ban hành các biện pháp quản lý thông tin chặt chẽ, đồng thời thiết lập một mạng lưới riêng biệt cho trẻ, ví dụ như Facebook Kid. ”

Hội đồng Trẻ em thành phố

CÁC KHUYẾN NGHỊ CỤ THỂ

Để giải quyết các thách thức liên quan đến việc thực hiện bốn nhóm quyền trẻ em để đảm bảo “Mọi trẻ em đều được sống và phát triển, mọi trẻ em đều được đi học, mọi trẻ em đều được bảo vệ và mọi trẻ em đều được tham gia”, bản báo cáo này đưa ra các khuyến nghị cụ thể đối với chính quyền thành phố Đà Nẵng. Để có thể thực hiện các khuyến nghị này một cách hiệu quả, chính quyền thành phố nên phối hợp chặt chẽ với các cộng đồng tại địa phương, khu vực tư nhân, phi chính phủ, các tổ chức quần chúng, các cơ quan truyền thông và các đối tác quan trọng khác để huy động thêm các nguồn lực, nâng cao nhận thức, gây dựng sự đồng lòng và mang lại thay đổi bền vững cho toàn xã hội.

1. Mọi trẻ em đều được sống và phát triển

- Thu thập các bằng chứng để hiểu nguyên nhân gốc rễ của việc chững lại trong giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi và việc gia tăng tình trạng thừa cân và béo phì ở trẻ em và trẻ vị thành niên. Xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động của Thành phố để xử lý “gánh nặng kép về dinh dưỡng”.
- củng cố các biện pháp ngăn ngừa tai nạn và thương tích, tập trung vào giảm tai nạn giao thông và bạo lực trẻ em như một phần trong kế hoạch hành động xây dựng thành phố thân thiện với trẻ em.
- Bố trí ngân sách đủ và bền vững cho việc củng cố hệ thống y tế quận, huyện, xã, phường và phố cấp về chăm sóc y tế dành cho bà mẹ, trẻ sơ sinh, trẻ em, trẻ vị thành niên tới đối tượng trẻ em và phụ nữ sinh sống trên địa bàn thành phố.

2. Mọi trẻ em đều được đi học

- Tiếp tục và nhân rộng công việc Đà Nẵng đang thực hiện để giải quyết những thách thức nhằm đảm bảo các cơ hội tiếp cận giáo dục mầm non và chăm sóc có chất lượng cho trẻ em ở các khu công nghiệp, bao gồm việc thực hiện các chính sách thành phố đang áp dụng để ưu tiên tiếp nhận trẻ em của các hộ nghèo và công nhân làm việc tại các khu công nghiệp vào trường mẫu giáo công lập.

- Đảm bảo tài liệu hóa việc thí điểm để án chăm sóc nuôi dạy trẻ từ 6-18 tháng tuổi tại các khu công nghiệp, kèm theo kế hoạch và ngân sách để mở rộng hơn nữa nếu việc thí điểm đem lại kết quả khả quan.
- Mở rộng công tác học tập số đang diễn ra tại Đà Nẵng cho tất cả các cấp học cũng như xây dựng, thử nghiệm và thể chế hóa công tác đổi mới sáng tạo dựa vào công nghệ để trao quyền và hỗ trợ giáo viên tiếp cận phương pháp học tập cá nhân hóa và thích nghi, tạo tác động đáng kể đến kết quả học tập.
- Hỗ trợ các phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng và trường học - bao gồm thông qua củng cố hệ thống - giúp giải quyết tình trạng bạo lực học đường trên cơ sở giới, gây ảnh hưởng đến trẻ em trai và trẻ em gái tại Đà Nẵng.
- Giải quyết các chuẩn mực giới và chuẩn mực xã hội ngăn cản việc tiếp cận giáo dục công bằng cho trẻ em khuyết tật.
- Tiếp tục phát huy thói quen xanh thông qua các gói giáo dục môi trường bền vững và ủng hộ hoạt động thí điểm trường học thích ứng thông minh với biến đổi khí hậu tại Đà Nẵng.

3. Mọi trẻ em đều được bảo vệ

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về quyền được bảo vệ khỏi bạo lực, xâm hại và bóc lột của trẻ em và tầm quan trọng của việc trình báo các trường hợp xâm hại và bạo lực trẻ em.
- Thiết lập một cơ chế hiệu quả nhằm đánh giá và ứng phó với mọi trường hợp bị cáo buộc có hành vi bạo lực và xâm hại trẻ em.
- Tăng cường lực lượng bảo vệ trẻ em, đặc biệt tại cấp xã, phường và quận, huyện, thông qua việc phân bổ ngân sách đầy đủ và triển khai nhân viên công tác xã hội/cán bộ bảo vệ trẻ em có chuyên môn nhằm ngăn chặn và ứng phó tốt hơn với các trường hợp xâm hại và bạo lực trẻ em.
- Cải thiện các dịch vụ bảo vệ trẻ em như quản lý trường hợp, chăm sóc tâm lý xã hội, chăm sóc ban ngày cho trẻ khuyết tật, chăm sóc thay thế dựa vào cộng đồng và gia đình cho trẻ không có sự chăm sóc của cha mẹ, và các dịch vụ tư pháp thân thiện với trẻ em vi phạm pháp luật, nạn nhân và nhân chứng của bạo lực.

- Mở rộng dịch vụ trợ giúp xã hội, đặc biệt dành cho trẻ nhỏ tới 3 tuổi và bà mẹ mang thai, phù hợp với các mục tiêu của Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội (MPSARD)⁴³ nhằm giải quyết các hình thức nghèo mới và tình trạng dễ bị tổn thương do đại dịch COVID-19, tình trạng đô thị hóa và biến đổi khí hậu gây ra.

4. Mọi trẻ em đều được tham gia

- Hỗ trợ các sáng kiến đổi mới sáng tạo do trẻ em và thanh thiếu niên làm chủ nhằm thúc đẩy vai trò của trẻ em với tư cách là tác nhân thay đổi, bao gồm các hoạt động chống biến đổi khí hậu và hành động vì môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Tăng cường các cơ chế bền vững và dễ tiếp cận để tạo điều kiện cho sự tham gia của trẻ em - cụ thể là Hội đồng Trẻ em và thông qua việc tận dụng các cơ chế quản trị điện tử hiện có để tạo ra các giải pháp số nhằm thúc đẩy sự tham gia của trẻ em và trẻ vị thành niên.
- Đảm bảo các cơ chế tham gia mới và hiện có mang tính bao trùm; đặc biệt là tạo môi trường cho những đối tượng dễ bị tổn thương nhất như trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em khuyết tật và trẻ em di cư được chia sẻ ý kiến, quan điểm của bản thân.
- Tăng cường cơ hội đối thoại với trẻ em và trẻ vị thành niên trong quá trình xây dựng các chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, kế hoạch và kế hoạch phát triển KT-XH.

43 Quyết định số 488/QĐ-TTg ngày 14/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ: *Phê duyệt Đề án "Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030"*.

LỘ TRÌNH XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THÂN THIỆN VỚI TRẺ EM BAO GỒM CÁC BƯỚC SAU:

Báo cáo tóm tắt phân tích tình hình trẻ em và trẻ vị thành niên đã chỉ ra sự phát triển KT-XH của thành phố đã giúp mang lại nhiều cơ hội cho trẻ em, đồng thời, cần phải giải quyết nhiều thách thức phức tạp để tạo môi trường thuận lợi cho mọi trẻ em trai và trẻ em gái phát huy tối đa tiềm năng của mình. Mỗi khuyến nghị được trình bày trong Báo cáo này sẽ là trách nhiệm mà nhiều cơ quan có thẩm quyền ở cấp quốc gia và thành phố, truyền thông, các bên liên quan khác, chủ thể quyền (đặc biệt là tất cả trẻ em và trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi), cha mẹ các em, cộng đồng, các tổ chức xã hội và các tổ chức phi chính phủ cần thực hiện.

Thành phố đang chuẩn bị xây dựng Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển KT-XH thành phố, lộ trình xây dựng Thành phố thân thiện với trẻ em sẽ bao gồm các bước như sau:

2019-2020: Rà soát, đánh giá nhanh tình hình trẻ em và trẻ vị thành niên thành phố thông qua dữ liệu hiện có và xây dựng báo cáo tóm tắt về tình hình trẻ em và trẻ vị thành niên. Rà soát, đánh giá cơ chế điều phối, phối hợp nhằm thực hiện quyền trẻ em; rà soát việc triển khai Chương trình hành động vì trẻ em của thành phố giai đoạn 2013-2020, theo đó, điều chỉnh các hành động và cơ chế cho phù hợp, xác định các vấn đề, ưu tiên chính đối với trẻ em, cũng như xác định các chỉ số và tiêu chí theo dõi, đánh giá.

2020-2021: Xây dựng và hoàn thiện Chương trình hành động vì trẻ em của thành phố giai đoạn 2021-2030 (bao gồm đảm bảo thực hiện các mục tiêu của CFCI). Dựa trên những phát hiện và khuyến nghị của Báo cáo phân tích tình hình trẻ em và trẻ vị thành niên, lồng ghép các ưu tiên liên quan đến trẻ em vào các kế hoạch ngành và Kế hoạch phát triển KT-XH của thành phố và hướng dẫn cụ thể về việc phân bổ ngân sách hàng năm.

2021-2022: Đánh giá toàn diện và có hệ thống việc ưu tiên và triển khai các hoạt động liên quan đến trẻ em trong các kế hoạch ngành, Kế hoạch phát triển KT-XH (2021-2025) và công tác phân bổ ngân sách cho các hoạt động được ưu tiên.

2021-2025: Rà soát và đánh giá sơ bộ Chương trình hành động vì trẻ em của thành phố giai đoạn 2021-2030. Nỗ lực đáp ứng một phần các tiêu chí liên quan đến quyền trẻ em được phê duyệt trong Chương trình hành động vì trẻ em của thành phố (2021-2030), các kế hoạch ngành, Kế hoạch phát triển KT-XH và liên quan đến công tác phân bổ và sử dụng ngân sách.

unicef 

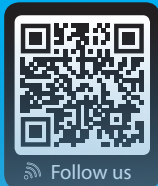
vì mọi trẻ em

VP Hà Nội:

Đc: 304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (0) 24 3.850.0100 | **Fax:** +84 (0) 24 3.726.5520

VP HCMC:

Đc: Phòng 507, Tòa Nhà Sun Wah, 115 Đường Nguyễn Huệ,
Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (028) 3.821.9413 | **Fax:** +84 (028) 3.821.9415



Follow us

 [unicef.org/vietnam/vi](https://www.unicef.org/vietnam/vi)

 [/unicef_vietnam](https://www.instagram.com/unicef_vietnam)

 [/unicefvietnam](https://www.facebook.com/unicefvietnam)

 [/UNICEF_vietnam](https://www.twitter.com/UNICEF_vietnam)



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 24 Trần Phú, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3821293
Fax: 0236.3825321
Email: vpub@danang.gov.vn

Website: www.danang.gov.vn

